

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MS
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 10 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cầm Văn Tổ

Ông Nguyễn Đức Việt

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn P. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 12 tháng 3 năm 1974, tại huyện MS, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKTT: Bản NB, xã HL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 3/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông Lò Trọng Đ và bà Đoàn Thị H. Có vợ là Nguyễn Thị H1 sinh năm 1976. Có 02 người con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại bản án số 31/HSST ngày 11/5/2004, Toà án nhân dân huyện MS xử phạt bị cáo Lò Văn P 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 tháng tính từ ngày tuyên án về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Tại bản án số 112/HSST ngày 16/12/2005, Toà án nhân dân huyện MS xử phạt Lò Văn P 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2020, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H. Sinh năm: 1976, địa chỉ: Bản NB, xã HL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 27/5/2020, Tổ công tác Công an xã HL, huyện MS làm nhiệm vụ khu vực bản 428, xã HL, huyện MS, tỉnh Sơn La phát hiện Lò Văn P đang điều khiển xe mô tô hướng từ tiểu khu 12, thị trấn HL về bản 428, xã HL có biểu hiện nghi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thấy tổ công tác, P đã tự giác lấy từ túi áo ngực trước bên trái đang mặc ra 02 gói gồm 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi Heroine và 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng nghi Hồng phiến (P khai là Heroine và Hồng Phiến của P, mục đích để sử dụng. Nguồn gốc số ma túy là mua của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine và 01 gói Hồng phiến với giá 5.000.000 VNĐ (gói Heroine giá 1.500.000 VNĐ; gói Hồng phiến giá 3.500.000 VNĐ). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng nêu trên. Ngoài ra còn tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh kèm theo 01 sim điện thoại; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE α , biển kiểm soát: 26B2-363.38.

Tại bản kết luận giám định số 838/KLMT ngày 02/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 20,53 gam; loại Methamphetamine và 3,72 gam; loại Heroine.*”

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 16/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS đã truy tố bị cáo Lò Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi kết thúc phân thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: vỏ phong bì niêm phong bên trong chứa các mảnh nilon màu trắng, túi nilon màu xanh có dính khóa gói ma túy ban đầu, vật chứng còn lại T1 = 20,03gam Methamphetamine, T2 = 2,49gam Heroine.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh, loại có bàn phím kèm 01 sim điện thoại.

Trả lại cho vợ chồng bị cáo P và vợ là H 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu đen, BKS 26B2-363.38.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H trình bày: xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu đen, BKS 26B2-363.38, đăng ký xe tên Lò Văn P là xe máy của gia đình. Nguồn tiền mua xe là của vợ chồng tích cóp có được để làm phương tiện đi lại trong gia đình. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy chị H không biết. Chị đề nghị được xin lại chiếc xe trên về làm phương tiện đi lại trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi của các bị cáo thì thấy rằng:

Ngày 27/5/2020 tại bản 428, xã HL, huyện MS, tỉnh Sơn La, Công an xã HL phát hiện bắt quả tang Lò Văn P khi đang tàng trữ trái phép 20,53 gam Methamphetamine và 3,72 gam Heroine, mục đích để sử dụng (Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 24,25 gam).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 50 phút ngày 27/5/2020, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, Kết luận giám định về ma túy số 838/KLMT ngày 02/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo.... phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn P tàng trữ tổng số 24,25gam ma túy, trong đó có: 20,53 gam Methamphetamine và 3,72 gam Heroine đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 5 năm đến 10 năm:

a)...

...

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;”

[2] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự. Biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nên cần áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định tương xứng với tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 thì xác định như sau:

Đối với vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, số Heroin, Methamphetamine còn lại sau khi trích rút giám định là chất độc được nhà nước cấm lưu hành, những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu đen, BKS 26B2-363.38 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo P và chị Hoa. Chị Hoa không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên cần trả lại cho gia đình bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện MS, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MS, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc Heroine và Methamphetamine bị thu giữ, P khai mua của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực tiểu khu 17, thị trấn HL, huyện MS (việc mua bán không có người tham gia, chứng kiến). Ngoài lời khai của P, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc bị can phải chịu trách nhiệm hình sự về số Heroine và Methamphetamine thu giữ trong vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 28/5/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: vỏ phong bì niêm phong bên trong chứa các mảnh nilon màu trắng, túi nilon màu xanh có dính khóa gói ma túy ban đầu, vật chứng còn lại T1 = 20,03 gam Methamphetamine, T2 = 2,49 gam Heroine.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh, loại có bàn phím kèm 01 sim điện thoại.

Trả lại cho vợ chồng bị cáo Lò Văn P và vợ là chị Nguyễn Thị Hoa 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave α , màu đen, BKS 26B2-363.38.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện MS;
- Công an huyện MS;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện MS;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Nga